

Mỏ Cày Nam, ngày 14 tháng 7 năm 2017

Số: **46/2017/QĐST-DS**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 57/2017/TLST-DS ngày 26 tháng 5 năm 2017, về việc “ Tranh chấp hợp đồng góp hụi”.

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn:

1. Bà Bùi Thị H, sinh năm 1959
 2. Bà Dương Thị H T, sinh năm 1964
 3. Bà Định Thị T, sinh năm 1969
 4. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1978
 5. Chị Lê Thị Trúc H, sinh năm 1983
 6. Chị Nguyễn Thị Thủy T, sinh năm 1997
- Cùng trú tại:* ấp P, xã A, huyện M, tỉnh Bến Tre.
7. Chị Nguyễn Thị Thanh E, sinh năm 1974
- Trú tại:* ấp P, xã A, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Bà Dương Thị H, sinh năm 1968

Trú tại: ấp P, xã A, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Ngô Văn C, sinh năm 1965
2. Chị Ngô Thị Hồng T, sinh năm 1993

Người đại diện theo ủy quyền của chị Ngô Thị Hồng T: Ông Ngô Văn C (Văn bản ủy quyền ngày 13/6/2017).

Cùng trú tại: ấp P, xã A, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Dương Thị H, ông Ngô Văn C có nghĩa vụ liên đới trả số tiền hụi còn thiếu cho những người có tên sau đây:

1. Trả cho bà Bùi Thị H số tiền: 18.900.000 đồng
2. Trả cho bà Dương Thị Hồng T số tiền: 53.600.000 đồng

3. Trả cho bà Đinh Thị T số tiền: 68.300.000 đồng
 4. Trả cho chị Nguyễn Thị H số tiền: 58.200.000 đồng
 5. Trả cho chị Lê Thị Trúc H số tiền: 80.050.000 đồng
 6. Trả cho chị Nguyễn Thị Thủy T số tiền: 12.800.000 đồng
 7. Trả cho chị Nguyễn Thị Thanh E số tiền: 9.100.000 đồng
- Thời hạn trả khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Các đương sự không còn yêu cầu nào khác.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Bà Dương Thị H, ông Ngô Văn C liên đới tự nguyện chịu 3.761.000 đồng.

Bà Đinh Thị T tự nguyện chịu 854.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 2.150.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007800 ngày 25/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí còn lại 1.296.000 đồng cho bà Đinh Thị T theo biên lai trên.

Bà Bùi Thị H tự nguyện chịu 236.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 675.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007804 ngày 26/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí còn lại 439.000 đồng cho bà Bùi Thị H theo biên lai trên.

Bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 727.500 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 1.744.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007803 ngày 26/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí còn lại 1.016.500 đồng cho chị Nguyễn Thị H theo biên lai trên.

Chị Lê Thị Trúc H tự nguyện chịu 1.001.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 2.850.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007796 ngày 25/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí còn lại 1.849.000 đồng cho chị Lê Thị Trúc H theo biên lai trên.

Bà Dương Thị Hồng T tự nguyện chịu 670.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 1.675.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007799 ngày 25/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí còn lại 1.005.000 đồng cho bà Dương Thị Hồng T theo biên lai trên.

Chị Nguyễn Thị Thủy T tự nguyện chịu 160.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 575.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007797 ngày 25/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí còn lại 415.000 đồng cho chị Nguyễn Thị Thủy T theo biên lai trên.

Chị Nguyễn Thị Thanh E tự nguyện chịu 114.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 350.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007798 ngày 25/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí còn lại 236.000 đồng cho chị Nguyễn Thị Thanh E theo biên lai trên.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2014.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:**

- VKSND huyện Mỏ Cày Nam.
- TAND tỉnh Bến Tre.
- CCTHADS huyện Mỏ Cày Nam.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM
Thẩm phán

Đỗ Thúy Hằng